



QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Danh mục địa bàn Vùng 2

TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ - CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ - CP; và Nghị định số 80/2023/NĐ - CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ - CP và Nghị định số 83/2014/NĐ - CP của chính phủ về kinh doanh xăng dầu; và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Liên Bộ;

Căn cứ Điều lệ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam do Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2025;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2024 của các Công ty Xăng dầu thành viên và Công ty mẹ Tập đoàn;

Căn cứ công văn điều hành giá bán xăng dầu số 4904/BCT-TTTN ngày 03/07/2025 của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng, Trưởng Ban Chính sách Kinh doanh & Bán buôn Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các địa bàn xa cảng, xa kho đầu mối, xa cơ sở sản xuất xăng dầu có chi phí kinh doanh cao hơn định mức chi phí cấu thành trong cơ sở (gọi tắt là địa bàn Vùng 2), giá xăng dầu được tăng thêm tối đa không quá 2% (Hai phần trăm) so với giá điều hành công bố tại cùng thời điểm.

Điều 2. Chủ tịch, Chủ tịch kiêm Giám đốc, Giám đốc các Công ty Xăng dầu thành viên của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam có tổ chức kinh doanh tại địa bàn Vùng 2, được quyền quyết định giá bán thực tế từng chủng loại xăng dầu bảo đảm bù đắp đủ chi phí hợp lý, hợp lệ, hiệu quả và phù hợp với tình hình thị trường, tuân thủ đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ 15 giờ 00 ngày 03 tháng 07 năm 2025, thay thế Quyết định số 601/PLX-QĐ-TGD ngày 04 tháng 07 năm 2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

DANH MỤC ĐỊA BÀN VÙNG 2

(Kèm theo QĐ số 630/PLX-QĐ-TGD ngày 03 tháng 07 năm 2025)

I. Địa bàn các Tỉnh/Thành phố đủ điều kiện áp dụng giá bán vùng 2

STT	Tên tỉnh/TP từ 01/07/2025
1	Tỉnh Lai Châu
2	Tỉnh Điện Biên
3	Tỉnh Sơn La
4	Tỉnh Cao Bằng
5	Tỉnh Lạng Sơn
6	Tỉnh Tuyên Quang
7	Tỉnh Lào Cai
8	Tỉnh Thái Nguyên
9	Tỉnh Bắc Ninh
10	Tỉnh Ninh Bình
11	Tỉnh Thanh Hóa
12	Tỉnh Nghệ An
13	Tỉnh Hà Tĩnh
14	TP Huế
15	Tỉnh Quảng Trị
16	Tỉnh Gia Lai
17	Tỉnh Khánh Hòa
18	Tỉnh Lâm Đồng
19	Tỉnh Đắk Lắk
20	Tỉnh Vĩnh Long
21	Tỉnh Đồng Tháp
22	Cà Mau
23	An Giang

II. Địa bàn các Tỉnh/Thành phố đủ điều kiện áp dụng giá bán vùng 2 theo vùng

STT	Tên tỉnh/TP từ 01/07/2025	Trong đó:
		Địa bàn đủ điều kiện áp dụng giá bán vùng 2 thuộc địa giới hành chính Tỉnh/TP trước 1/7/2025
1	Tỉnh Phú Thọ	Phú Thọ và Hòa Bình
2	Tỉnh Hưng Yên	Thuộc địa giới hành chính Thái Bình
3	TP Đà Nẵng	Quảng Nam
4	Tỉnh Quảng Ngãi	KonTum
5	TP Hồ Chí Minh	<i>Bà Rịa - Vũng Tàu (*)</i>
6	Tỉnh Đồng Nai	Bình Phước
7	TP Cần Thơ	Sóc Trăng và Hậu Giang

Ghi chú (*): Riêng mặt hàng Madút áp dụng địa bàn vùng 1

III. Địa bàn tất cả các đảo thuộc Việt Nam